

GIÁO DỤC TÍCH HỢP GIÁ TRỊ VÀ KĨ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH*

PGS.TS. NGUYỄN THANH BÌNH

Viện Nghiên cứu Sư phạm - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

1. Đặt vấn đề

Giá trị có ý nghĩa vô cùng quan trọng vì giá trị là điều mà con người dựa vào để xác định mục tiêu, phương hướng hoạt động cho mình. Giá trị là cơ sở để đánh giá thái độ hành vi đúng sai, nên có và không nên có của con người. Mỗi người đều phải dựa vào các giá trị xã hội được chấp thuận để lựa chọn cách thức suy nghĩ và hành động phù hợp nhất. Các giá trị làm hình thành động cơ, thái độ, quyết tâm và sức mạnh giúp con người vượt qua khó khăn, vươn tới mục đích, thúc đẩy hoạt động con người. Vì vậy, giáo dục giá trị cho các thành viên trong xã hội là nhiệm vụ quan trọng. Đồng thời, kĩ năng sống (KNS) giúp con người sống trong xã hội hiện đại tránh được những rủi ro, nâng cao chất lượng cuộc sống và thành công hơn. Vì vậy, Chương trình Hành động Dakar được thông qua trong Diễn đàn Giáo dục Thế giới lần thứ 2 năm 2000 đã yêu cầu các quốc gia phải đảm bảo cho người học được tiếp cận chương trình giáo dục KNS phù hợp (mục tiêu 3) và đánh giá chất lượng giáo dục cần phải đánh giá KNS của người học (mục tiêu 6).

Giữa giá trị và KNS có mối quan hệ chặt chẽ được ví như giữa gốc, thân cây (giá trị) và cành, quả (KNS). Nhưng trong thực tế những nội dung giáo dục này đang được các trường triển khai như những nội dung độc lập, vừa tốn thời gian vừa kém hiệu quả. Trong bài viết này, chúng tôi sẽ đề cập đến việc xác định những giá trị và KNS có thể tích hợp và thiết kế chủ đề giáo dục tích hợp những giá trị và KNS này như thế nào.

2. Lí do cần tích hợp giáo dục giá trị và kĩ năng sống

2.1. Quan hệ giữa giá trị và KNS

- Trong cấu trúc dọc của văn hóa: Giá trị nằm ở tầng dưới (tầng chìm), các biểu hiện khác của văn hóa như lối sống, nếp sống hay KNS là tầng trên, tầng nổi...

- Giá trị là nền tảng, là chiếc neo giúp cá nhân lựa chọn ứng xử, quyết định hợp lí (đây chính là thể hiện của KNS), để mang lại lợi ích cho bản thân và cho xã hội.

- Giá trị được xem là điểm cốt lõi, vì nó dẫn dắt, mang lại mục đích cho hành vi của một cá nhân. Hành động không dựa trên giá trị dẫn đến thiếu nhất quán trong mục đích, hành động.

- KNS là sự chuyển những điều con người biết (kiến thức), những gì suy nghĩ hay cảm nhận (thái độ) và những gì họ tin (giá trị) trở thành khả năng hành

động (về những gì cần làm và làm như thế nào), do đó trong KNS đã chứa đựng giá trị.

- KNS chịu sự chi phối của hệ giá trị cá nhân, mặt khác KNS là hiện thực hóa hệ giá trị cá nhân qua biểu hiện của hành động, hành vi, cách ứng xử. Sự trải nghiệm những cảm xúc tích cực từ hành động và kết quả lại có tác dụng củng cố các giá trị.

2.2. Quan hệ giữa giáo dục giá trị và giáo dục KNS

- Giáo dục giá trị/nội tâm hóa giá trị xã hội đồng thời đạt được 2 mục tiêu: lựa chọn, tin vào giá trị và thể hiện các giá trị ấy dưới dạng hành vi/ kĩ năng. Do đó, giáo dục giá trị đã yêu cầu thể hiện kĩ năng/hành động/hành vi tích cực phù hợp với giá trị.

- Trong quy trình giáo dục giá trị/giá trị sống đã có bước phát triển kĩ năng xã hội và cảm xúc cá nhân, kĩ năng giao tiếp - chính là những KNS.

- Giáo dục KNS trong việc lựa chọn cách ứng xử, giải quyết vấn đề phải dựa trên hệ giá trị mà cá nhân tin và cho là quan trọng dẫn đến giúp củng cố hệ giá trị cá nhân. Như vậy, trong giáo dục KNS có phát triển hệ giá trị cá nhân.

3. Thiết kế các chủ đề giáo dục tích hợp giá trị và kĩ năng sống

3.1. Xác định những giá trị và KNS có thể giáo dục tích hợp

Dựa trên nội dung của các giá trị và KNS cụ thể, có thể xác định những giá trị có mối quan hệ chặt chẽ với những KNS cụ thể dưới đây:

- *Giá trị hòa bình, tôn trọng, yêu thương...* chi phối trực tiếp kĩ năng kiểm soát cảm xúc, kĩ năng giải quyết bất đồng, mâu thuẫn, xung đột và kĩ năng ra quyết định, thể hiện thái độ thiện chí với mọi người, với mọi vấn đề và có kĩ năng tạo ra sự bình yên cho chính mình.

- *Giá trị tôn trọng, yêu thương, hạnh phúc* chi phối trực tiếp thái độ đối với người khác, bản thân, kĩ năng ứng xử với người khác và bản thân, lòng tự tin, suy nghĩ tích cực, kĩ năng xác định mục tiêu, ra quyết định...

- *Giá trị khiêm tốn, giản dị* chi phối trực tiếp thái độ của cá nhân trong giao tiếp, thương lượng, ứng xử.

- *Giá trị trung thực* tác động đến kĩ năng quản lí cảm xúc, kĩ năng kiên định trước những áp lực, cám dỗ.

- *Giá trị đoàn kết, hợp tác* chi phối trực tiếp quan hệ, tương tác với người khác, kĩ năng cảm thông, chia sẻ, kĩ năng giải quyết bất đồng, suy nghĩ tích cực.

- Giá trị trách nhiệm, khoan dung chi phối trực

* Kết quả nghiên cứu đề tài "Giáo dục tích hợp một số giá trị và kĩ năng sống cho HS trung học", SPHN, 13-286.



tiếp kĩ năng đảm nhiệm trách nhiệm, kĩ năng ra quyết định, kĩ năng kiên định trước những áp lực, cám dỗ, kĩ năng giải quyết bất đồng, mâu thuẫn, xung đột và suy nghĩ tích cực. Theo đó, có thể giáo dục tích hợp các giá trị với những KNS sau: Giá trị tôn trọng và kĩ năng quản lí cảm xúc; Giá trị trách nhiệm và kĩ năng ra quyết định; Giá trị hòa bình và kĩ năng giải quyết mâu thuẫn tích cực; Giá trị yêu thương và kĩ năng cảm thông.

3.2. Xác định nguyên tắc thiết kế chủ đề tích hợp giáo dục giá trị và KNS

3.2.1. Căn tuân thủ cơ chế hình thành giá trị

Ngay từ khâu thiết kế kịch bản các chủ đề đã căn tuân thủ cơ chế hình thành giá trị với các yêu cầu cơ bản sau:

Đảm bảo hiểu sâu về bản chất của nội dung và các biểu hiện, ý nghĩa của giá trị để thể hiện giá trị đó bằng hành vi phù hợp.

Đảm bảo các giá trị được cá nhân đánh giá, lựa chọn qua kinh nghiệm, được suy ngẫm và được khẳng định, được nuôi dưỡng trở thành động cơ của hành vi, mục tiêu và lí tưởng của cuộc sống.

Đảm bảo các giá trị được nội tâm hóa sẽ dẫn tới định hướng cho hành vi của cá nhân [1].

3.2.2. Đảm bảo nguyên tắc trải nghiệm và sáng tạo

Nguyên tắc này đòi hỏi trong các hoạt động cần tạo cơ hội cho người học được trải nghiệm hoặc khai thác trải nghiệm của người học để khám phá bản chất, nội dung, các biểu hiện của giá trị, cũng như kết nối những trải nghiệm đã có của người học với nội dung, ý nghĩa của giá trị cần đưa đến cho người học.

Nguyên tắc này cũng đồng thời đòi hỏi trong các hoạt động cần khuyến khích người học sáng tạo trong việc khám phá nội dung, biểu hiện, ý nghĩa của giá trị cũng như trong các hình thức thể hiện nội dung/ kết quả đã khám phá. Tuân thủ nguyên tắc này chính là phù hợp với nguyên tắc tổ chức giáo dục giá trị và KNS.

Nội dung KNS cần giáo dục tích hợp với giá trị được thiết kế với tư cách là hoạt động vận dụng giá trị vào cuộc sống.

Tiếp theo các hoạt động khám phá giá trị, ý nghĩa của giá trị, những nguyên nhân cá nhân không thể hiện giá trị hoặc những rào cản đối với thể hiện/ vận dụng giá trị phải là hoạt động có nội dung về KNS cần tích hợp với giá trị với tư cách là sự vận dụng giá trị và thể hiện giá trị bằng những hành động, hành vi ứng xử trong các tình huống cụ thể.

3.3. Xác định cấu trúc của chủ đề giáo dục tích hợp giá trị và KNS

Dựa trên các nguyên tắc nêu trên, chúng tôi đã thiết kế các chủ đề tích hợp giáo dục giá trị và KNS. Mỗi chủ đề tối thiểu cần có những hoạt động sau:

3.3.1. Hoạt động khám phá giá trị trong chủ đề

Trước tiên, cần phải khám phá giá trị đó là gì? Yêu

cầu ở hoạt động này là người học không chỉ tìm hiểu khái niệm, định nghĩa về giá trị (mức độ biết) mà cần đảm bảo rằng bản chất và các khía cạnh biểu hiện cụ thể của giá trị cũng được khám phá và thấu hiểu đầy đủ (mức độ hiểu). Có như vậy mới tạo tiền đề cho người học có thể thể hiện giá trị bằng hành vi phù hợp trong các tình huống của cuộc sống. Cho nên, khi thiết kế cần hướng tới hài hòa cả nội dung lẫn phương pháp hoạt động sáng tạo, trải nghiệm đa dạng để tạo cơ hội cho người học được khám phá đầy đủ.

3.3.2. Xác định ý nghĩa của giá trị trong chủ đề

Sau khi hiểu đầy đủ, sâu sắc nội dung và các biểu hiện cụ thể của giá trị người học, cần xác định ý nghĩa của giá trị đối với cá nhân và xã hội để đánh giá giá trị và có động lực biến giá trị khách quan thành giá trị chủ quan của bản thân.

Trong hoạt động này, người học kết hợp sự trải nghiệm và sáng tạo của mình để vừa nêu được đầy đủ ý nghĩa của giá trị lẫn thể hiện những thông điệp về tầm quan trọng của giá trị một cách sáng tạo và thuyết phục.

Cũng trong chính hoạt động này, người học được trải nghiệm, đánh giá và lựa chọn giá trị để đảm bảo cho giá trị khách quan được chuyển thành niềm tin vào giá trị của mỗi cá nhân.

3.3.3. Xác định những nguyên nhân con người không thể hiện hoặc rào cản trong việc thể hiện giá trị trong chủ đề

Sau khi thấu hiểu về bản chất, nội dung, ý nghĩa của giá trị đối với cá nhân, xã hội, cần tìm hiểu những nguyên nhân/rào cản cá nhân thể hiện giá trị này trong cuộc sống. Trong hoạt động này, người học thấu hiểu thêm những nguyên nhân và thách thức phải vượt qua khi thể hiện/vận dụng giá trị này.

3.4. Ứng dụng giá trị trong KNS

Trong hoạt động này chứa đựng nội dung KNS cần tích hợp với giá trị trong chủ đề.

3.4.1. Bài học kinh nghiệm sau khi tổ chức hoạt động

Sau khi thiết kế một số chủ đề tích hợp giáo dục giá trị và KNS và lấy ý kiến góp ý, GV đã tổ chức chủ đề "Giá trị trách nhiệm và kĩ năng ra quyết định" ở lớp 11 tại một trường trung học ở Hà Nội. Qua đó, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm để đảm bảo chất lượng của các hoạt động như sau:

- Cần nêu rõ mục tiêu của chủ đề và mục tiêu của mỗi hoạt động;

- Cần khám phá thêm những nội dung sâu và đa dạng hơn về trách nhiệm để HS không chỉ biết mà còn là hiểu đầy đủ, sâu sắc về trách nhiệm;

- Sau khi các nhóm trình bày, GV cần khái quát và chốt lại những thông điệp của hoạt động;

- Cần làm rõ hoạt động cuối cùng thực chất là vận dụng giá trị trách nhiệm vào ra quyết định trong giải quyết tình huống;

- Cần rút kinh nghiệm trong kĩ năng quản lí thời gian: Cần quy định thời gian HS làm việc trong mỗi hoạt động; đặc biệt lưu ý các em tập trung vào khám phá, đưa ra thông điệp, tránh sa đà vào những yếu tố hình thức như: trang trí tranh vẽ...

4. Kết luận

Có thể giáo dục tích hợp một số giá trị có quan hệ chi phối những KNS tương ứng vừa đảm bảo tính thống nhất và trọn vẹn từ nhận thức đến niềm tin và hành động của người học, vừa đỡ tốn thời gian.

Để đảm bảo hiệu quả của việc tích hợp giáo dục giá trị và KNS cần phải thiết kế chủ đề hợp lí tuân theo các nguyên tắc của giáo dục giá trị, KNS, đồng thời khi tổ chức hoạt động cần đảm bảo người học nắm được mục tiêu của từng hoạt động từ khám phá giá trị đến xác định ý nghĩa của giá trị, xác định những rào cản thể hiện giá trị và vận dụng giá trị vào KNS cụ thể, trong đó họ được trải nghiệm và sáng tạo trong khám phá và thể hiện giá trị, KNS liên quan đến chủ đề.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thanh Bình (2013) *Giáo dục KNS cho HS phổ thông*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

2. Nguyễn Thanh Bình (2014), *Giáo dục tích hợp một số giá trị và KNS cho HS trung học*, Mã số đề tài: SPHN 13-286.

3. Diane Tillman (2009), *Những giá trị sống cho tuổi trẻ*, NXB Tổng hợp TP. HCM.

SUMMARY

The paper addresses the integration of value and life skills for students. The author presents: 1/reason for integrating values and life skills education: relations between value and life skill; relations between value and life skill education; 2/design themes integrated value and life skills education. According to the authors, to ensure effective integration of values and life skills education, there should be appropriate themes in accordance with rules of value and life skills education, and the organization of activities should ensure that students understand objectives of each activity from value discovery to its meaning identification, identify barriers to express values and apply them into life skills, in which they are experienced and creative in exploration and express values, life skills related to themes.

ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH ĐÁNH GIÁ... (Tiếp theo trang 2)

về văn hóa, xã hội học. Trong thử nghiệm CT, những người tham gia chính sẽ là các chuyên gia đánh giá GD, chuyên gia về các môn học, cán bộ quản lí GD và giáo viên có nhiều kinh nghiệm của các trường phổ thông.

- *Sự đồng thuận xã hội*: Để đưa CT mới vào thực tiễn thì điều quan trọng là phải có sự đồng thuận của xã hội và thời gian chuẩn bị tâm thế thay đổi cho hệ thống GD nói riêng và toàn xã hội nói chung. Vì vậy, việc lấy ý kiến rộng rãi của xã hội và tiến hành tuyên truyền, vận động, kể cả thuyết phục để có được sự ủng hộ của xã hội là rất cần thiết. Sau khi nhận được ý kiến đóng góp của toàn xã hội và đưa ra sự điều chỉnh cần thiết để đáp ứng sự đồng thuận xã hội nhưng vẫn bảo đảm mục tiêu, CT GD mới sẽ được ban hành.

- *Sự cần thiết phát triển CT*: CT GD mới được xây dựng đều chú trọng tới mặt mạnh, hạn chế của các CT trước nó và chú trọng tới tương lai. Tuy nhiên, xã hội không đứng yên mà luôn phát triển theo những kịch bản không phải lúc nào cũng theo đúng nhận định hoặc mong muốn chủ quan của con người. Vì vậy, để đáp ứng sự thay đổi liên tục của xã hội thì đánh giá CT GD cần chú trọng tới "độ mở" nhằm thích ứng nhanh với những biến đổi xã hội. Để tránh sai sót đáng tiếc có thể trong đánh giá CT, khi xây dựng các bộ tiêu chuẩn, các tiêu chí đánh giá CT GD cần chú trọng những vấn đề này.

Thực hiện chủ trương, quyết tâm đổi mới GD và đào tạo của Đảng và Nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát

triển nguồn nhân lực trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, với tinh thần coi trọng và làm việc dựa trên các cơ sở khoa học trong phát triển CT GD, Bộ GD&ĐT chắc chắn sẽ xây dựng được một CT GD phổ thông hiện đại, đáp ứng mục tiêu GD Việt Nam sau năm 2015.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nghị quyết số 29-NQ/TW Về Đổi mới căn bản, toàn diện GD và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Bộ GD&ĐT, *Kinh nghiệm quốc tế về phát triển CT GD phổ thông*, Tài liệu hội thảo khoa học, 10/2014.

SUMMARY

The article proposed model of general education curriculum evaluation after 2015. According to the author, this model is a small scaled simulation of structure with main features and implementation plan of curriculum evaluation. The purpose of assessment model is to provide a basic framework for planning and organizing assessment activities in order to make exact information needed to answer questions about the reliability, validity and feasibility of the new curriculum; identify strategic plan to collect, analyze and interpret information to allow accurate assessment of the relationship among curriculum components and given education goal.